DẠY HỌC HÁT MỘT SỐ CA KHÚC CỦA NHẠC SĨ TRẦN TIẾN CHO GIỌNG NAM CAO THEO PHONG CÁCH THÍNH PHÒNG VÀ DÂN GIAN ĐƯƠNG ĐẠI

Trần Bá Thành
Giảng viên Khoa Thanh nhạc, Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội

Tóm tắt: *Nội dung bài viết làm rõ đặc điểm âm nhạc, giai điệu, tiết tấu, âm vực và những yêu cầu kỹ thuật trong các ca khúc được lựa chọn. Ngoài ra, bài viết cũng phân tích những thuận lợi, khó khăn của giọng nam cao khi thể hiện các tác phẩm, đặc biệt về xử lý hơi thở, phát âm, nhả chữ, âm khu và sắc thái biểu diễn. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số biện pháp dạy học hát một số ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến theo phong cách thính phòng và dân gian đương đại nhằm nâng cao chất lượng dạy học hát cho giọng nam cao.*

Từ khóa: *Ca khúc, Thanh nhạc, Dạy học thanh nhạc, Dạy học thanh nhạc cho giọng nam cao, Kỹ thuật thanh nhạc, Âm nhạc chuyên nghiệp.*

TEACHING SELECTED SONGS BY COMPOSER TRAN TIEN TO TENOR VOICES IN CHAMBER AND CONTEMPORARY FOLK STYLES

Abstract: *This article elucidates the musical characteristics, melody, rhythm, vocal range, and technical requirements of the selected songs. It also analyzes the advantages and challenges encountered by tenor singers in performing these works, particularly in terms of breath control, pronunciation, diction, vocal registers, and expressive nuances. On this basis, the article proposes several pedagogical approaches to teaching selected songs by composer Tran Tien in chamber and contemporary folk styles, with the aim of improving the quality of vocal instruction for tenor voices.*

Keywords*: Songs, Vocal Music, Vocal Pedagogy, Vocal Pedagogy for Tenor Voices, Vocal Technique, Professional Music.*

Nhận bài: 22/07/2026 Phản biện: 22/08/2026 Duyệt đăng: 25/08/2026

I. MỞ ĐẦU

Trong giáo dục âm nhạc, dạy học thanh nhạc không chỉ nhằm hình thành kỹ năng ca hát mà còn góp phần phát triển khả năng cảm thụ, tư duy nghệ thuật và phong cách biểu diễn của người học. Đối với giọng nam cao, việc lựa chọn và khai thác những tác phẩm phù hợp với đặc điểm âm vực, âm sắc và kỹ thuật thanh nhạc có ý nghĩa quan trọng trong quá trình đào tạo. Nhạc sĩ Trần Tiến là một trong những gương mặt tiêu biểu của nền âm nhạc Việt Nam đương đại, với nhiều ca khúc giàu giá trị nghệ thuật, mang đậm dấu ấn văn hóa dân tộc và hơi thở của đời sống hiện đại. Các sáng tác của ông có sự kết hợp linh hoạt giữa chất liệu dân gian, ngôn ngữ âm nhạc hiện đại và chiều sâu trữ tình, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu và vận dụng trong giảng dạy thanh nhạc. Tuy nhiên, để phát huy đầy đủ giá trị nghệ thuật của các ca khúc này đối với giọng nam cao, cần có phương pháp xử lý phù hợp về kỹ thuật thanh nhạc, phát âm, hơi thở, âm sắc và phong cách biểu diễn. Đặc biệt, việc tiếp cận tác phẩm theo phong cách thính phòng và dân gian đương đại có thể góp phần mở rộng khả năng biểu đạt nghệ thuật của người học. Từ những yêu cầu trên, tác giả đề xuất biện pháp dạy học hát một số ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến cho giọng nam cao theo phong cách thính phòng và dân gian đương đại, nhằm nghiên cứu đặc điểm tác phẩm, xác định những yêu cầu kỹ thuật và nghệ thuật, đồng thời đề xuất phương pháp dạy học phù hợp.

II. NỘI DUNG

Các ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến có thể đưa vào dạy học hát cho giọng nam cao với nhiều phong cách âm nhạc khác nhau. Tuy nhiên trong giới hạn của một bài viết, tác giả chỉ nghiên cứu dạy hát một số ca khúc mang phong cách thính phòng và phong cách dân gian đương đại cho giọng nam cao hệ không chuyên.

2.1. Dạy học hát một số ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến cho giọng nam cao theo phong cách thính phòng

2.1.1. Tiêu chí tuyển chọn

Ca khúc Việt Nam nói chung, ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến nói riêng được sáng tác theo phương pháp phương Tây. Trên cơ sở phương pháp sáng tác phương Tây, các nhạc sĩ Việt Nam biến đổi nhiều dạng ca khúc có cấu trúc, hòa thanh, âm điệu… khác nhau. Phong cách thanh nhạc bel canto được du nhập vào nước ta không chỉ để hát các aria, các bản romance… của phương Tây, mà ứng dụng trong hát ca khúc của nhạc sĩ Việt Nam rất phù hợp. Tuy nhiên, việc áp dụng này không phải đại trà mà cần lựa chọn một số ca khúc mang phong cách thính phòng, tiêu chí lựa chọn như sau:

- Âm vực ca khúc. Âm vực là khoảng cách từ âm thấp nhất đến âm cao nhất trong ca khúc. Giọng nam cao của sinh viên hệ không chuyên thường hát được từ nốt Si ở quãng tám nhỏ đến nốt La2. Khi hát thấp hơn nốt Si, giọng sinh viên thường bị gằn và lên cao hơn nốt La2 thường bị vỡ âm thanh. Mặt khác khi nhạc sĩ sáng tác ca khúc có âm vực trong khoảng cách âm vực nào đó đều có ý đồ riêng, nên tránh việc khi dạy hát hay biểu diễn tùy tiện nâng cao hoặc hạ thấp giọng của ca khúc. Do đó, giảng viên hướng dẫn cho sinh viên lựa chọn những ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến cho ba phong cách hát có âm vực từ nốt Si đến nốt La2.

- Nội dung ca khúc theo phong cách thính phòng là những ca khúc mang tính chính ca như ca ngợi quê hương, đất nước, ca ngợi chân dung điển hình.

- Cấu trúc mạch lạc, cân phương

- Giai điệu, hòa thanh mang tính cổ điển

Trên cơ sở đưa ra các tiêu chí lựa chọn kể trên, giảng viên gợi ý cho sinh viên lựa chọn một số ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến theo phong cách thính phòng như Giai điệu tổ quốc, Thanh niên ra tiền tuyến…

2.1.2. Các bước tiến hành

Bước 1. Luyện hơi thở.

Về việc luyện hơi thở cho sinh viên để hát ca khúc thính phòng nói chung, ca khúc theo phong cách thính phòng của nhạc sĩ Trần Tiến nói riêng, giảng viên cho sinh viên luyện hơi thở chủ yếu là legato và non legato. Tính chất của ca khúc thính phòng thường lịch sự, trang trọng, sâu lắng, trữ tình… tốc độ, nhịp độ thường vừa phải.

Bước 2. Luyện thanh.

Các mẫu âm luyện thanh cho giọng nam cao về cơ bản vẫn sử dụng các mẫu chung, phổ biến khi dạy thanh nhạc thường dùng. Tuy nhiên, giảng viên hướng dẫn sinh viên nên bắt đầu những mẫu âm này ở âm khu trung của giọng hát.

Ví dụ 1:

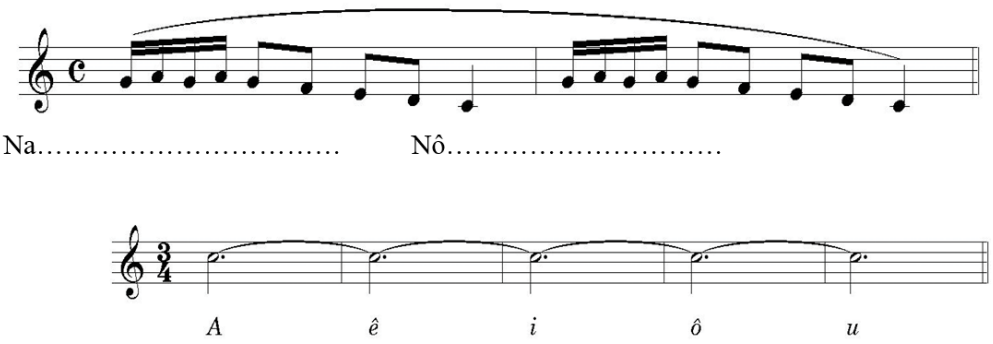

Bước 3. Phân tích tác phẩm.

Giảng viên giới thiệu về thân thế sự nghiệp của tác giả, sau đó phân tích nội dung lời ca và những đặc điểm âm nhạc của ca khúc.

Bước 4. Hát mẫu

Giảng viên vừa đánh đàn vừa hát mẫu và sử dụng công nghệ thông tin trình chiếu hình ảnh, âm thanh giọng hát của ca sĩ… cho sinh viên nghe, nhìn tham khảo cách xử lý tác phẩm.

Bước 5. Thực hành dạy hát.

Như đã trình bày ở phần trên, thực hành dạy hát có nhiều hình thức, ở tiết dạy học hát theo phong cách thính phòng, giảng viên có thể yêu cầu sinh viên hát toàn bài, sau đó sửa cao độ, tiết tấu, phát âm, nhả chữ… từng câu cho sinh viên.

Trong thực hành dạy hát ca khúc theo phong cách thính phòng, có những vấn đề về kỹ thuật lấy hơi, phát âm, nhả chữ, xử lý tác phẩm … giảng viên hướng dẫn sinh viên chú ý những vấn đề:

- *Về hơi thở.* Như đã trình bày, ca khúc thính phòng Việt Nam có những đặc điểm của ca khúc thính phòng phương Tây. Ca khúc thính phòng phương Tây được các ca sĩ hát theo phong cách bel canto. Do đó ca khúc thính phòng Việt Nam cũng được hát theo phong cách hay kỹ thuật bel canto. Những người không học thanh nhạc không thể hiện được tinh thần của ca khúc thính phòng. Kỹ thuật bel canto là kỹ thuật hát mà âm thanh phải vang, sáng, đẹp. Âm thanh này được gọi là cộng minh. Muốn có âm thanh cộng minh cần sử dụng hơi thở của sự kết hợp giữa ngực dưới và bụng. Vì vậy trong tiết dạy hát ca khúc thính phòng, giảng viên chú trọng yêu cầu sinh viên từ đầu tiết học, trong suốt tiết học và kết thúc tiết học, khi hát luôn luôn giữ trạng thái ngực nâng cao, cơ hoành giữ và đẩy hơi thở từ khoang bụng lên vòm họng và các khoảng vang trên đầu.

- *Khẩu hình*. Khẩu hình có tính quyết định đến sự cộng minh của âm thanh trong ca hát. Khẩu hình mở ngang, âm thanh vang nhưng bẹt, không tập trung ở một đỉnh điểm (vị trí). Yêu cầu thứ hai của giảng viên với sinh viên là khẩu hình luôn phải mở dọc, cằm dưới luôn thả lỏng, mềm mại. Khi hát các nốt cao, hàm ếch mềm cần nhấc cao, vòm họng rộng, thoáng âm thanh bay lên tập trung một điểm trên đỉnh đầu. Đối với hát nốt cao với các từ ngữ có nguyên âm a ở cuối, khẩu hình mở dọc đồng thời với môi trên hơi mở như đang cười.

- *Phát âm, nhả chữ.* Khi đã sử dụng hơi thở một cách khoa học, phù hợp với đặc điểm giai điệu sâu lắng, trữ tình, trang trọng, lịch sự… của ca khúc thính phòng, vấn đề phát âm, nhả chữ cho âm thanh vang, sáng, đẹp là sự điều khiển hài hòa của toàn bộ cơ quan phát âm. Ca khúc thính phòng phương Tây có đặc điểm của ngôn ngữ phương Tây khá thuận lợi cho việc phát âm nhả chữ, đặc biệt là tiếng Ý, quê hương của opera, của hát thính phòng. Tiếng Ý có cấu tạo nhiều nguyên âm, không phụ thuộc vào thanh điệu, mà ca hát thì hát nguyên âm thuận lợi hơn hát phụ âm. Hát nguyên âm, khẩu hình mở, âm thanh thông thoáng. Hát phụ âm, khẩu hình thường phải khép hoặc đóng, âm thanh không thông thoáng. Tiếng Việt cấu tạo các từ ngữ thường nhiều phụ âm ở cuối như ng (đường), t (đất), c (nước)… Giảng viên chú ý sinh viên để đảm bảo âm thanh cộng minh vang, sáng mà vẫn rõ ngôn ngữ tiếng Việt, đó là tuân thủ nguyên tắc mở âm thanh trong ca hát theo phong cách thính phòng. Nguyên tắc mở âm thanh là khi hát những từ ngữ có tận cùng bằng nguyên âm như a (ta), I (đi), ê (lê)… hay tận cùng bằng phụ âm như ng hay h, n, c… đều phải mở khẩu hình, không chỉ là các từ ngữ đó có trường độ của nốt nhạc ngân dài, mà cả của những nốt nhạc không ngân. Tùy theo trường độ của nốt nhạc mà từ ngữ đó ứng với nó, khi hát, các từ ngữ này mở khẩu hình rồi đóng ngay, hoặc mở ngân cho hết trường độ rồi đóng....

Điểm đặc biệt cần chú ý để thể hiện rõ phong cách hát ca khúc thính phòng là âm thanh phải tròn đầy, vang, sáng, khỏe thể hiện sự cộng hưởng âm thanh ở các khoảng vang đầu của các loại giọng nam cao. Khi ngân các từ ngữ theo các loại trường độ dài, ngắn phải điều chỉnh sự nén hơi của hoành cách mô, làm sao tạo nên tiếng ngân như những làn sóng biển đều đặn, bay bổng, âm vang.

Bước 6. Hát toàn bài

Trước khi yêu cầu sinh viên hát toàn bài, giảng viên yêu cầu sinh viên đưa ra mô hình xử lý tác phẩm. Ví dụ câu 1, câu 2, đoạn 1, đoạn 2, kết bài… Sinh viên nêu sơ đồ của mô hình bằng những ký hiệu, từ ngữ nhẹ nhàng, to dần, dồn dập, lắng đọng…. (bằng lời nói và cả bằng văn bản). Giảng viên vừa đệm đàn vừa hướng dẫn sinh viên xử lý sắc thái, tình cảm tác phẩm. Hoặc giảng viên sử dụng nhạc beat để sinh viên hát theo rồi sau đó sửa bài.

Bước 7. Đánh giá tiết học

Giảng viên và sinh viên trao đổi, đánh giá về tiết học

2.2. Dạy học hát một số ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến cho giọng nam cao theo phong cách dân gian đương đại

2.2.1. Tiêu chí tuyển chọn

Tiêu chí tuyển chọn ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến theo phong cách dân gian đương đại cho giọng nam cao gồm một số vấn đề:

- *Âm vực ca khúc.* Như đã trình bày ở phần trên, giảng viên hướng dẫn sinh viên tuyển chọn ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến theo phong cách dân gian đương đại có âm vực từ nốt Si – La2.

- Nội dung ca khúc dạy học theo phong cách dân gian đương đại, giảng viên lựa chọn những ca khúc mang âm điệu, mang tính khái quát về một vùng miền, ca ngợi phong cảnh quê hương hay một vấn đề có tính nhân văn.

Căn cứ vào tiêu chí lựa chọn, giảng viên hướng dẫn sinh viên lựa chọn dạy hát theo phong cách dân gian đương đại là Sao em nỡ vội lấy chồng, ý thơ Hoàng Cầm và Tùy hứng lý qua cầu, ý thơ Bế Kiến Quốc.

2.2.2. Các bước tiến hành dạy hát

Các bước tiến hành dạy hát ca khúc theo phong cách dân gian đương đại cho giọng nam cao hệ không chuyên, giảng viên cũng thực hiện như dạy hát theo phong cách thính phòng. Do giới hạn của bài viết, tác giả chỉ trình bày một số vấn đề chính trong dạy hát theo phong cách dân gian đương đại như hơi thở, phát âm nhả chữ...

- *Về luyện hơi thở.* Tính chất của ca khúc dân gian đương đại thường sâu lắng, trữ tình… tốc độ, nhịp độ thường vừa phải. Giảng viên hướng dẫn sinh viên luyện hơi thở chủ yếu là luyện kiểu thở kết hợp giữa ngực dưới và bụng.

- *Phát âm*, nhả chữ trong dạy học hát ca khúc dân gian đương đại có đặc thù riêng. Trên cơ sở của tiêu chí ca hát truyền thống dân tộc là tròn vành, rõ chữ, giảng viên vận dụng kết hợp giữa lối phát âm nhả chữ của lối hát (phong cách) thính

phòng và tiêu chí ca hát truyền thống, giảng viên hướng dẫn sinh viên chú ý những vấn đề sau:

Thứ nhất. Để đảm bảo sự tròn vành, rõ chữ đồng thời làm đậm đà tiếng hát mang hồn dân tộc, nguyên tắc trong ca hát theo phong cách dân gian đương đại là tất cả các từ ngữ trong lời ca phải rõ nghĩa, rõ lời. Để đảm bảo phát âm, nhả chữ tiếng Việt rõ chữ, rõ lời khẩu hình khi hát không mở dọc, không mở ngang mà ở khoảng trung gian của hai lối mở khẩu hình này. Chú ý là cằm dưới luôn thả lỏng, mềm mại. Khi hát các từ ngữ có nguyên âm hay phụ âm tận cùng đều phải đóng khẩu hình. Khi hát các nốt cao khẩu hình như cười, hàm ếch mềm nhấc cao như trong hát thính phòng.

Thứ hai. Sử dụng các thành phần của cơ quan phát âm, nhả chữ như khẩu hình, môi, lưỡi… để đóng âm với các khoảng thời gian khác nhau, với các từ ngữ khác nhau.

Ví dụ 2: **SAO EM NỠ VỘI LẤY CHỒNG**

(trích)

Nhạc: Trần Tiến

Ý thơ: Hoàng Cầm

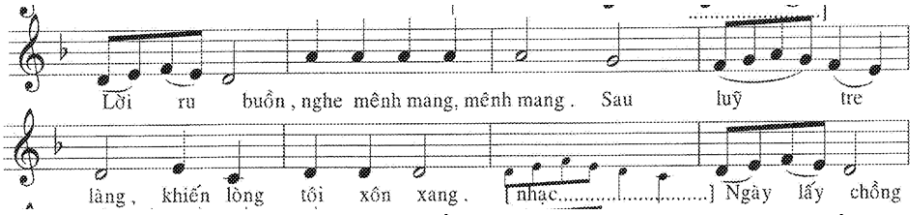

Những từ có phụ âm n tận cùng như n (buồn) hay ng (làng) có trường độ nốt nhạc ngắn thì môi, lưỡi, khẩu hình phối hợp phát âm rõ chữ rồi đóng khẩu hinh ngay. Những từ có các phụ âm âm tận cùng ng (mang, xang) nhưng có trường độ nốt nhạc ngân dài thì mở khẩu hình để ngân khoảng ½ trường độ nốt nhạc thì đóng, đồng thời chuyển sang ngân âm ngậm. Khi các từ ngữ ngân dài ở các nốt trung, nốt cao kể cả tận cùng bằng phụ âm, cần phối hợp môi, lưỡi hát rõ lời, khẩu hình mở để ngân khoảng 3/4 trường độ nốt nhạc thì đóng khẩu hình.

Ví dụ 3: **TÙY HỨNG LÝ QUA CẦU**

(trích)

Nhạc: Trần Tiến

Ý thơ: Bế Kiến Quốc

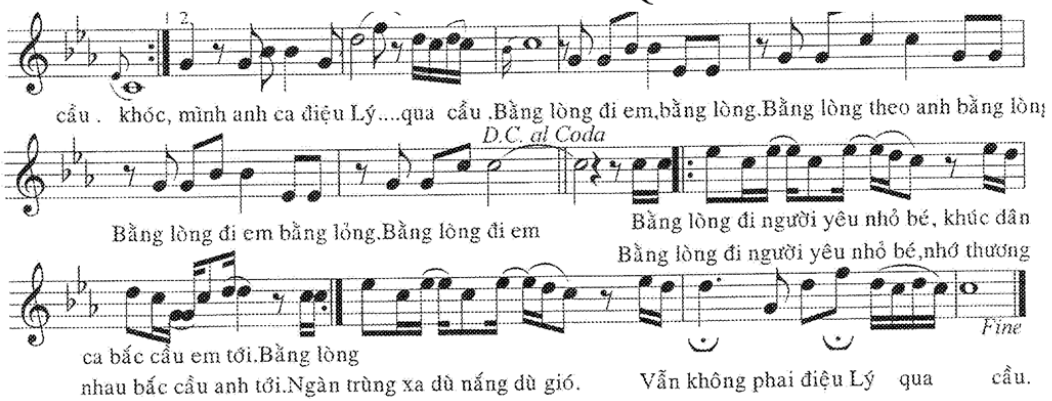

Ví dụ trên khi ngân chữ em (bằng lòng đi em), giảng viên hướng dẫn sinh viên sử dụng môi, lưỡi phát âm rõ lời chữ em, rồi ngân dài 3 phách, sau đó đóng khẩu hình, ngân âm ngậm hết trường độ. Điểm khác biệt giữa phong cách hát ca khúc thính phòng và phong cách hát ca khúc dân gian đương đại, đó là sự ngân rung. Như đã nêu khi ngân một âm thanh, một từ ngữ phong cách hát thính phòng tạo thành những làn sóng âm thanh đều đặn, vang, sáng, cộng minh mang đặc trưng của bel canto. Nếu hát ca khúc dân gian đương đại ngân rung tiếng hát theo đặc trưng của bel canto này, tuy âm thanh có vang sáng, cộng minh nhưng không mang đặc điểm của ca hát dân tộc. Cảm giác của người nghe như người tây hát tiếng ta. Do đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên ngân rung không tạo thành các làn sóng âm thanh rõ ràng từng đợt như bel canto mà sóng ngân rung nhẹ, cảm giác như không rung và âm thanh không cộng minh đầu. Đây là một trong những đặc điểm của phong cách hát ca khúc dân gian đương đại.

III. KẾT LUẬN

Có thể nói, các ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến khá đa dạng và phong phú về thể loại. Trong bài viết, tác giả đã phân tích, đề xuất một số biện pháp dạy học một số ca khúc của ông cho giọng nam cao mang phong cách thính phòng và dân gian đương đại. Trong đó tập trung vào việc phân loại, lựa chọn ca khúc phù hợp, tìm hiểu về âm âm vực giọng hát và một số kỹ thuật thanh nhạc như hơi thở, khẩu hình, phát âm, nhả chữ… Đây là cơ sở để đề xuất hiệu quả các bước tiến trình dạy hát ca khúc của nhạc sĩ Trần Tiến, góp phần nâng cao chất lượng giọng hát cho giọng nam cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phạm Lê Hòa (2013), Phân tích tác phẩm âm nhạc, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.

Hoàng Kiều (2001), Thanh điệu tiếng Việt và âm nhạc cổ truyền, Viện âm nhạc, Hà Nội.

Nguyễn Trung Kiên (1982), Phương pháp học hát, Nxb Văn hóa.

Nguyễn Trung Kiên (2001), Phương pháp sư phạm thanh nhạc, Viện âm nhạc, Hà Nội.

Hồ Mộ La (2005), Lịch sử nghệ thuật Thanh nhạc phương Tây, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội.

Hồ Mộ La (2008), Phương pháp dạy thanh nhạc, Nxb từ điển bách khoa, Hà Nội.

Trần Ngọc Lan (2011), Phương pháp hát tốt tiếng Việt trong nghệ thuật ca hát, Nxb giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Thị Nhung (2001), Âm nhạc thính phòng giao hưởng Việt Nam – sự hình thành và phát triển – Tác giả, tác phẩm, Viện Âm nhạc, Hà Nội.